

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 01 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo

Thực hiện Quyết định số 45/QĐ-PC ngày 22/8/2021 của Ban Pháp chế tỉnh Điện Biên về giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

UBND huyện Tuần Giáo báo cáo kết thực hiện cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình chung

Tuần Giáo là huyện cửa ngõ phía Đông của tỉnh Điện Biên, diện tích tự nhiên trên 113.000 ha; có 19 xã, thị trấn, với 177 khối, bản. Dân số trên 90.000 người với nhiều dân tộc cùng sinh sống, trên 90% tổng dân số là người dân tộc thiểu số. Trình độ dân trí ở một số nơi không đồng đều; cán bộ chủ chốt ở một số xã, thị trấn có biến động giữa nhiệm kỳ... có tác động đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Việc triển khai các văn bản như: Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/ 6/ 2013 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ Luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập... được Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Tuy nhiên một số xã, thị trấn, một số cơ quan, đơn vị người đứng đầu đôi khi còn chưa quan tâm đến việc tuyên truyền nội dung của các văn bản trên đến cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm, triển khai thực hiện.

- Việc ban hành các văn bản: Công văn số 92-CV/BDV, ngày 13/8/2018 của Ban Dân vận Huyện ủy về việc thực hiện Quy định 124-QĐ/TW của Ban Bí

thư Trung ương Đảng; Công văn số 93-CV/BDV, ngày 5/10/2018 của Ban Dân vận về việc đồng đốc hoạt động của Ban chỉ đạo XD và thực hiện QCDCOCS; Kế hoạch số 106/KH-MTTQ-BTT, ngày 27/7/2018 của Ban Thường trực UBMTTQ huyện về việc thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 và Quy định số 124-QĐ/TW. Kế hoạch số 88/KH-MTTQ-BTT, ngày 22/2/2018 về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; Chương trình công tác số 33-CTr/BCĐ ngày 19/3/2020 của Ban chỉ đạo xây dựng & thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2020; UBND huyện hàng năm ban hành các kế hoạch về xây dựng thực hiện QCDC ở cơ sở, như: Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 11/3/2019 của UBND huyện về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2019...

2. Tích cực chỉ đạo bằng văn bản và đôn đốc, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện công tác xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; kịp thời chuyển tải nội dung chủ trương, kế hoạch thực hiện đến công chức, viên chức và người lao động, lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc nổi cộm ở cơ sở; cung cấp thông tin về các vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm, nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng, những vấn đề phát sinh trong nhân dân để chỉ đạo xử lý kịp thời hiệu quả.

3. Huyện đã ban hành Quyết định về kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở huyện Tuần giáo với 14 thành viên và 19 ban chỉ đạo cấp xã¹; Các Ban chỉ đạo các cấp tiếp tục được củng cố, kiện toàn và phân công nhiệm vụ từng thành viên; xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện QCDC; giúp các cơ quan, đơn vị, các xã sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế theo quy định của Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các Nghị quyết của Chính phủ về thực hiện QCDC phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của từng cơ quan, đơn vị, từng xã. Phối hợp với HĐND và các ngành liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát ở cơ sở, chú trọng đi sâu vào từng chương trình, dự án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của nhân dân hoặc những vấn đề bức xúc ở các xã. Chỉ đạo các xã hướng dẫn các thôn, bản tiếp tục xây dựng và sửa đổi, bổ sung quy ước ở khu dân cư.

¹ Quyết định số 728-QĐ/HU ngày 18/12/2015 của Huyện ủy Tuần Giáo về việc kiện Toàn Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở huyện Tuần Giáo; Quyết định số 770-QĐ/HU ngày 27/01/2016 của Huyện ủy Tuần Giáo về việc bổ sung Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở huyện Tuần Giáo; Quyết định số 771-QĐ/HU ngày 27/01/2016 của Huyện ủy Tuần Giáo về việc ban hành quy chế làm việc của Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở huyện Tuần Giáo; Quyết định số 140-QĐ/HU ngày 21/10/2020 của Huyện ủy Tuần Giáo về việc kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở huyện Tuần Giáo; Chương trình số 33-CTr/BCĐ ngày 19/3/2020 của Ban chỉ đạo xây dựng & thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm 2020.

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã đã ban hành các quy chế việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo DCCS, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, thông báo phân công các thành viên ban chỉ đạo, quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

Nhìn chung, hoạt động của Ban chỉ đạo các cấp dần đi vào nề nếp, tiếp tục phát huy có hiệu quả vai trò điều hòa, phối hợp với các ngành trong công tác tuyên truyền, vận động thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp tổ chức thực hiện của chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội

- Vai trò của MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội của các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt công tác vận động CBCCVN, người lao động thực hiện các quy định về DCCS; phát huy tốt vai trò giám sát của MTTQ và các đoàn thể đối với triển khai thực hiện quy chế DCCS, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Hàng năm MTTQ huyện, UBND huyện phối hợp với các xã, thị trấn tổ chức đối thoại với nhân dân trên địa bàn của các xã, thị trấn ít nhất là 01 cuộc trên 01 xã.

- Các cấp chính quyền có chuyển biến và quan tâm nhiều hơn đến thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, hầu hết đều thể hiện tính tiên phong gương mẫu trong thực hiện phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- MTTQ và các đoàn thể phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền cho cán bộ, đoàn viên, hội viên về thực hiện QCDC ở cơ sở. Trong các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ của dân vận, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể các cấp đều có lồng ghép nội dung về quy chế dân chủ ở cơ sở, đa số cán bộ chủ chốt và tuyên truyền viên ở cơ sở nắm khá vững nội dung cơ bản của QCDC để phục vụ cho công tác tuyên truyền vận động... Ngoài ra, các đoàn thể còn làm tốt công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện, cũng như nắm tình hình diễn biến tư tưởng và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân với cấp ủy Đảng.

5. Công tác kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết; nhân rộng điển hình, mô hình thực hiện tốt QCDC ở cơ sở

- Về công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, nhân rộng điển hình, mô hình thực hiện tốt QCDC ở cơ sở: UBND huyện, UBND các xã đã xây dựng kế hoạch triển khai, thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra cơ sở, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai để chỉ đạo thực hiện. Công tác kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở được các cơ quan, đơn vị, các xã thực hiện thường xuyên, gắn với công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy chế của cơ quan, đơn vị. UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện QCDC gắn với kế hoạch kiểm tra công tác nội vụ địa phương hàng năm.

- UBND huyện đã xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm; thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra về thực hiện QCDC ở cơ sở. Phối hợp

với Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tăng cường mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho các Đảng bộ cơ sở trong đó có nội dung về công tác dân vận, thực hiện dân chủ trong Đảng; chỉ đạo các cấp ủy, các cơ quan, đoàn thể huyện, UBND các xã nghiêm túc thực hiện hướng dẫn 169-HD/BDVTW, ngày 11/6/2013 của Ban Dân vận Trung ương “Về công tác dân vận tham gia trong quy hoạch, xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng thu hồi đất, tái định cư”. Triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định của Đảng về việc lấy phiếu tín nhiệm hàng năm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy, cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể. Trong 05 năm qua, UBND huyện đã tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở huyện tổ chức 01 cuộc thanh tra giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại 13 cơ quan thuộc huyện; Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước tổ chức Đại hội Công nhân viên chức đạt 100%.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ)

- Về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và của công chức, người lao động trong việc thực hiện chủ trương hoạt động nội bộ đơn vị: Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc tổ chức phổ biến, quán triệt việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ cơ sở tới toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động; nêu cao trách nhiệm gương mẫu người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, thực hiện nghiêm quy chế làm việc, lắng nghe tiếp thu các ý kiến phản ánh của CBCC góp ý, xử lý giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; ban hành quy chế làm việc, quy chế quản lý tài sản; phân công nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền; duy trì chế độ hội họp, giao ban theo quy chế làm việc; thực hiện nghiêm túc chế độ hội, họp giao ban định kỳ của cơ quan đơn vị.

Thường xuyên quan tâm đảm bảo các quyền lợi chế độ cho CBCCVC như; tạo điều kiện cho CBCC được tham gia các lớp bồi dưỡng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; chế độ nâng lương, nghỉ phép, đề bạt, quy hoạch...

- Kết quả tổ chức Hội nghị CBCCVC

+ Đối với các trường học: Vào đầu năm học các nhà trường học đã phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức Hội nghị CBCCVC để đánh giá kết quả việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, đề ra phương hướng năm tiếp theo, thông báo công khai tài chính, thông qua quy chế, nội quy của cơ quan để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đóng góp ý kiến cùng tổ chức thực hiện; đánh giá kết quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân; bầu Ban Thanh tra nhân dân theo quy

định, phát huy vai trò giám sát của CBCC trong việc thực hiện Nghị quyết của Hội nghị CBCCVC.

+ *Đối với các cơ quan, đơn vị; UBND các xã:* Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo tổ chức tổng kết cuối năm của cơ quan; đề thông qua báo cáo kết quả công tác năm và phương hướng nhiệm vụ năm kế tiếp; công khai tài chính, kế hoạch, chương trình công tác, văn bản chỉ đạo điều hành của cấp trên, nội quy, quy chế, phát động phong trào thi đua, CBCC thảo luận, tham gia ý kiến hoàn thiện các quy chế, quy định cũng như các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của cơ quan một cách có hiệu quả hơn.

- *Kết quả triển khai thực hiện những việc phải công khai được biết:* Hàng năm, các cơ quan, đơn vị đã công khai những nội dung theo quy định như: Quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; kế hoạch công tác; kinh phí hoạt động hàng năm; quy chế quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị của cơ quan; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, các chế độ chính sách liên quan tới người lao động, chế độ nâng bậc lương, nâng ngạch; việc đánh giá, xếp loại công chức viên chức hàng năm; công tác khen thưởng, kỷ luật; các chương trình dự án được triển khai trên địa bàn xã.

+ Sau khi được biết, được tiếp thu các nội dung được công khai việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan đơn vị đã tạo được sự đồng thuận hơn đối với người lao động và quần chúng nhân dân, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung của cơ quan đơn vị, giảm thiểu được tình trạng đơn thư khiếu kiện trong quần chúng nhân dân.

+ Việc thực hiện công khai niêm yết tại cơ quan, đơn vị: Thông báo tại Hội nghị CBCCVC cơ quan, đơn vị; thông báo bằng văn bản gửi toàn thể CBCCVC; thông báo cho người phụ trách bộ phận của cơ quan, đơn vị đăng tải trên trang thông tin nội bộ của cơ quan, đơn vị (nếu có); Thời gian công khai đã thực hiện đảm bảo theo quy định.

- *Kết quả những việc CBCCVC tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định; những việc CBCCVC giám sát kiểm tra:* Các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện tốt việc triển khai cho CBCCVC tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định như: tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị; báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân; thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của CBCCVC; các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, hình thức tham gia ý kiến khá phong phú như tham gia trực tiếp tại hội nghị, họp giao ban, họp bằng hình thức gửi văn bản. Các ý kiến tham gia của CBCCVC được người đứng đầu cơ quan tiếp thu đầy đủ, đề kịp thời điều chỉnh bổ sung trong quy chế làm việc cũng như chương trình kế hoạch công tác của cơ quan đơn vị.

+ Việc tổ chức công khai cho nhân dân biết 11 nội dung phải công khai theo quy định của Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11 đã được cấp ủy, chính quyền các xã thực hiện, từng bước đi vào nề nếp, phát huy dân chủ, bảo đảm theo quy định. Các xã đã thực hiện công khai để nhân dân biết về kế hoạch phát triển

kinh tế- xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế, dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm, dự toán, quyết toán thu, chi về chương trình, dự án và các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng đã được báo cáo đầy đủ thông qua việc tiếp xúc cử tri và qua các kỳ họp của HĐND, UBND xã.

+ Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định như: Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị; kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị; tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị; báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị; các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu Nhân dân; kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức; các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

+ Những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát kiểm tra như: Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị; sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan, đơn vị; thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

+ Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW; Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định 108/2014/NĐ-CP, ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Năm 2015, được UBND tỉnh giao biên chế 109 công chức hành chính; 2.123 viên chức sự nghiệp giáo dục; trong đó tinh giản được 12 công chức hành chính đạt 11%; 21 viên chức sự nghiệp giáo đạt 10,17 %; bổ nhiệm 23 công chức, 7 viên chức, bổ nhiệm lại 14 công chức, 03 viên chức; viên chức giáo dục bổ nhiệm 101 phó hiệu trưởng, 30 hiệu trưởng; UBND huyện tiếp tục chỉ đạo rà soát chức năng nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05/5/2014 của Chính phủ. Toàn huyện có 166/166 cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức theo đúng nội dung quy định (đạt tỷ lệ 100%). Thông qua hội nghị, ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh, tinh thần đoàn kết được phát huy, quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức được bảo đảm, giải quyết được nhiều bất cập, vướng mắc của một bộ phận công chức, viên chức; đồng thời,

thường xuyên tiếp xúc và lắng nghe ý kiến, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để trao đổi, giải quyết những vấn đề có liên quan theo đúng thẩm quyền. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, bổ sung, xây dựng và thực hiện quy chế, quy định; nâng cao chất lượng hoạt động Ban thanh tra Nhân dân của các cơ quan, đơn vị.

+ Công tác tiếp công dân giai đoạn 2015-2020: Tổng số lượt tiếp công dân là 529 lượt, với 635 người (cấp huyện 192 lượt với 269 người; cấp xã 337 lượt với 366 người); đoàn đông người 04 đoàn với 20 người (cấp huyện 2 lượt với 6 người, cấp xã 2 lượt với 14 người. nội dung tiếp công dân chủ yếu hỏi về tranh chấp đất đai, đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng và các chế độ chính sách an sinh xã hội. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo (tính đến tháng 9/2020): Tổng số đơn tiếp nhận tại cấp huyện là 673 (KN: 12 đơn, TC 24 đơn, ĐN: 637 đơn) trong đó đơn đủ điều kiện xử lý là 655 đơn (KN: 12 đơn, TC: 18 đơn, ĐN: 625 đơn; đơn không đủ điều kiện xử lý: 18 đơn (KN: 0 đơn, TC: 06 đơn, ĐN: 12 đơn); đơn thuộc thẩm quyền cấp huyện: 482 đơn (KN: 08 đơn, TC: 14 đơn, ĐN: 460 đơn). Đơn thư cơ bản đã giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền. Đến nay, 177/177 thôn, bản trong toàn huyện đều đã xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của thôn bản.

- *Những tác động của việc thực hiện QCDC ở cơ sở:* Thực hiện tốt QCDC ở cơ sở góp phần phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh trên địa bàn huyện; ví dụ: tính đến năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo là 33,16% giảm 24,3% so với năm 2015; Tỷ lệ hộ cận nghèo là 16,44% giảm 34,46% so với năm 2015, hàng năm tổ chức tốt công tác thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình hộ nghèo, hộ bảo trợ xã hội đúng quy định; tổ chức trợ cấp cứu đói giáp hạt năm 2020 cho 19 xã với 2080 hộ (9.687 khẩu), số gạo trợ cấp là 145.305kg. Triển khai hỗ trợ người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội, người lao động mất việc làm... gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện, tổng số đối tượng hỗ trợ là 51.645 người với tổng số tiền 41.053. 000.000 đồng. Đẩy mạnh tiến độ xây dựng nông thôn mới, đến nay toàn huyện có 4 xã đạt và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới... Đối với CB, CC, VC trong các cơ quan nhà nước đã thay đổi được đáng kể phong cách, lề lối làm việc, góp phần nâng cao năng suất làm việc, duy trì nghiêm túc việc kỷ luật kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ và trong việc nêu gương, gương mẫu...

2. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc (theo Nghị định 60/2013/NĐ-CP, ngày 19/6/2013 của Chính phủ; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, ngày 07/11/2018 của Chính phủ)

- Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các doanh nghiệp, có chuyển biến tích cực, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, yêu cầu theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP như: người sử dụng lao động phải công khai 05 nội dung; 04 nội dung cho người lao động tham gia ý kiến; 03 nội dung cho người lao động quyết định và 08 nội dung người lao động kiểm tra, giám sát liên quan trực tiếp

đến quyền và nghĩa vụ của người lao động. Quan tâm tổ chức lấy ý kiến của người lao động trước khi ban hành các văn bản thực hiện quy chế dân chủ; thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động khi thôi việc đúng quy định theo Bộ luật Lao động.

- Lãnh đạo doanh nghiệp phối hợp với công đoàn chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thực hiện theo quy chế đối thoại, đa số lãnh đạo các doanh nghiệp đều tổ chức đối thoại với người lao động từ 1-2 lần/năm. Nội dung chủ yếu là trao đổi sản xuất kinh doanh, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế và những cam kết, điều kiện làm việc, giải quyết chế độ chính sách, ngày giờ công, sắp xếp bố trí việc làm, những yêu cầu giữa tập thể, cá nhân người lao động với người sử dụng lao động và ngược lại... Hình thức chủ yếu thông qua hội nghị người lao động; có nơi hằng tháng, quý, 6 tháng tổ chức hội nghị giao ban mở rộng đến tổ, đội lắng nghe ý kiến phản ánh của người lao động để giải quyết, xử lý kịp thời những vấn đề đặt ra, tạo sự đồng thuận giữa người quản lý lao động và người lao động.

- Các doanh nghiệp, người lao động nhận thức sâu hơn về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp. Phần đông doanh nghiệp ổn định và phát triển, chấp hành chủ trương, không vi phạm các quy định. Tạo sự đồng thuận, thúc đẩy thi đua sản xuất kinh doanh, cải tiến kỹ thuật, thi đua yêu nước, nâng cao đời sống người lao động. Phát huy vai trò của các đoàn thể nhất là công đoàn, trong việc kiểm tra, giám sát nghị quyết hội nghị người lao động, hợp đồng lao động; ký thỏa ước lao động tập thể, các chế độ về bảo hiểm; duy trì phát triển các phong trào hành động cách mạng, phong trào thi đua “Dân vận khéo”; vận động người lao động đóng góp ủng hộ quỹ “Vì người nghèo”.

3. Kết quả thực hiện dân chủ ở các xã (theo pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11)

- Trách nhiệm tổ chức dân chủ ở cấp xã là của toàn thể cả hệ thống chính trị của xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan; Công tác xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở đã đi vào nề nếp, phát huy được quyền làm chủ, sức sáng tạo của nhân dân, huy động được sự đóng góp tích cực của nhân dân vào sự phát triển địa phương, tạo nên sự chuyển biến tích cực. Thường xuyên tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc và các quy chế phối hợp. Dân chủ cơ sở ngày càng được phát huy và mở rộng. QCDC ở cấp xã được nhân dân đồng tình ủng hộ và tích cực tham gia, nhiệt tình tích cực bàn bạc thảo luận góp ý kiến cho chính quyền xã trong khâu tổ chức thực hiện. Qua đó góp phần tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân, chống các biểu hiện tiêu cực tham ô, tham nhũng, hách dịch cửa quyền, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân.

Những nội dung công khai:

+ UBND các xã đã công khai cho nhân dân được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an

ninh. Tập trung vào các nội dung như huy động vốn làm đường giao thông nông thôn, huy động và công khai việc sử dụng các nguồn quỹ: Quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, công khai các nguồn vốn xóa đói giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội... đúng quy định; góp phần giúp nhân dân có điều kiện giải quyết việc làm và ổn định cuộc sống.

+ Những nội dung nổi bật nhất là tập trung công khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết của Hội đồng Nhân dân các cấp; dự án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm của cấp xã; phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn cấp xã; việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với cấp xã để Nhân dân biết với nhiều hình thức phù hợp như thông qua các cuộc họp khối, bản, tiếp xúc cử tri, họp các tổ chức đoàn thể, tổ tự quản, niêm yết các văn bản... Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc bàn, quyết định các khoản huy động Nhân dân đóng góp xây dựng giao thông nông thôn, bình chọn các đối tượng hưởng chính sách xã hội, các công trình phúc lợi có liên quan đến địa phương. Tổ chức các cuộc họp ở địa bàn dân cư lấy ý kiến Nhân dân bàn cấp thẩm quyền quyết định như: sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy ước, phù hợp với điều kiện xây dựng xã nông thôn mới và nhiệm vụ chính trị địa phương; tạo điều kiện để các tổ chức, Nhân dân tham gia giám sát, kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án, phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, thu hồi đất, giao đất.

+ Công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa được các xã thực hiện tốt. Đến nay, đã triển khai cơ chế một cửa ở 19/19 xã (đạt 100%). Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, công bố thủ tục hành chính theo kịp thời, đúng quy định. Các thủ tục hành chính, các khoản phí, lệ phí được công khai ngay tại bộ phận “Một cửa” và bố trí ở nơi người dân dễ quan sát. Các thủ tục hành chính được cấp xã được hướng dẫn, tiếp nhận đúng quy định, giải quyết ngay cho công dân, 100% giải quyết đúng hạn. Lãnh đạo UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính: hàng năm, UBND huyện đã Ban hành kế hoạch công tác CCHC năm; triển khai chấm điểm chỉ số cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị và UBND các xã thuộc huyện; tiến hành bổ sung tài liệu kiểm chứng chấm điểm chỉ số CCHC; kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã thuộc huyện; kế hoạch tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020, định hướng giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện; báo cáo kết quả việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020, định hướng giai đoạn 2021-2030; công bố kết quả chấm điểm chỉ số CCHC hàng năm của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã thuộc huyện. Duy trì và thực hiện tốt cơ chế “một cửa” tại UBND các xã (19/19 xã thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận “tiếp nhận và trả kết quả”; triển khai đầy đủ các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc công bố các thủ tục hành chính

đã được chuẩn hoá trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện. Chỉ đạo UBND các xã xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND cấp xã với Nhân dân năm 2020 theo Hướng dẫn số 1890/HD-SNV, ngày 23/11/2016 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên.

+ Việc thực hiện dân chủ ở nông thôn huyện Tuần Giáo là sự cụ thể hóa, hiện thực hóa các nội dung, hình thức quy định trong Pháp lệnh thực hiện dân chủ về các quyền “được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra, được thụ hưởng” của công dân. Phong trào xây dựng nông thôn mới ở các xã đã trở thành một phong trào quần chúng rộng lớn; phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, có sự tham gia tích cực chủ động của mỗi người dân; mỗi cộng đồng dân cư. Tính đến 12/2020, có 04 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 22,2%. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân hiến công, hiến kế, đóng góp sức người, sức của đặc biệt là đóng góp hàng vạn ngày công lao động, hiến đất vào việc xây dựng nông thôn mới. Đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn, liên thôn, liên xã theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm được người dân hưởng ứng tích cực. Số kinh phí huy động dân đóng góp (từ năm 2016-2020) là 17.825.52 triệu đồng, đạt tỷ lệ 1,3%/ tổng số kinh phí xây dựng nông thôn mới. Số diện tích đất do nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng trên: 5000 m².

+ Trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi công cộng, các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở đã thực hiện mở rộng dân chủ để nhân dân tham gia bàn bạc và tự quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã và ở thôn, bản. Các công trình do nhân dân tự quản, đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, không áp đặt hoặc can thiệp vào công việc của nhân dân, tạo mọi điều kiện để nhân dân bàn bạc, thảo luận và quyết định. Giúp nhân dân thực hiện việc giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng của các công trình xây dựng do dân đóng góp.

+ UBND huyện đã chỉ đạo 19/19 xã tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức và Hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND cấp xã với nhân dân. Năm 2019, tổng số người tham dự hội nghị là 16.844 người; năm 2020, tổng số người tham dự hội nghị là 12.674 người, nội dung kiến nghị, phản ánh xoay quanh các lĩnh vực như: Tài nguyên môi trường, xây dựng, kinh tế văn hóa - xã hội, các thủ tục hành chính, quốc phòng an ninh. Qua Hội nghị trao đổi, đối thoại với nhân dân cho thấy đây là chủ trương đúng đắn, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền theo hướng dân chủ, sâu sát nhân dân, gần dân, sát địa bàn, cơ sở; giúp cấp ủy, chính quyền kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng để chăm lo cho nhân dân được tốt hơn, đồng thời phát huy quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, kế hoạch, chương trình, dự án tại địa phương; kịp thời nắm bắt và giải quyết những kiến nghị, bức xúc của nhân dân, không để hình thành điểm nóng, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, chính quyền; đồng thời thay đổi lề lối, phong cách làm việc của cán bộ, công chức ở

cơ sở. Nhân dân hài lòng, tin tưởng, phấn khởi khi ý kiến của mình được tiếp thu, giải đáp kịp thời, niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, mối quan hệ máu thịt giữa nhân dân với Đảng tiếp tục được củng cố vững chắc, thực hiện Quy chế dân chủ ở cấp xã tiếp tục được mở rộng hơn thông qua hình thức dân chủ trực tiếp.

- Khi được nhân dân tham gia các ý kiến xác đáng, đúng quy định của pháp luật, UBND cấp xã tiếp thu, giải trình hoặc đưa vào chương trình hành động của UBND cấp mình.

- Trách nhiệm của tập thể cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo UBND xã và cá nhân người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu UBND, công chức có liên quan, các cơ quan, đơn vị có liên quan đều có trách nhiệm giải quyết các ý kiến giám sát của nhân dân nêu đúng quy định của pháp luật.

- Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân ở cấp xã thực hiện giám sát tại địa bàn xã.

- Các tổ chức đoàn thể ở cấp xã luôn phối hợp tốt với chính quyền trong việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

- Việc thực hiện tốt QCDC ở sở tại các xã, thị trấn góp phần ổn định ANTT, phát triển KT-XH, xây dựng đảng, chính quyền, xây dựng nông thôn mới... nâng cao dân trí, nâng cao đời sống nhân dân, tăng hiệu lực của thực thi công vụ của CB, CC trong cơ quan nhà nước.

4. Kết quả thực hiện dân chủ trong việc giải quyết công việc đối với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan

Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên, nề nếp; Việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được thực hiện theo quy định. Việc niêm yết thủ tục hành chính được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, tạo thuận lợi cho người dân khi đến liên hệ công việc. Góp phần phát huy quyền dân chủ của người dân, tăng cường sự giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, qua đó từng bước nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết các công việc cho tổ chức và cá nhân.

5. Kết quả xử lý khiếu nại tố cáo, những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị

Giai đoạn 2015-2020, UBND huyện chưa tiếp nhận đơn thư, khiếu nại nào liên quan đến hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, người lao động trong cơ quan.

6. Thực hiện chế độ báo cáo và đánh giá kết quả thực hiện dân chủ 6 tháng, hàng năm theo quy định.

UBND huyện thực hiện tốt chế độ báo cáo thực hiện dân chủ 6 tháng, hàng năm gửi Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên theo đúng quy định².

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Trong những năm qua, dưới sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy, sự quản lý điều hành của chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, việc tổ chức thực hiện dân chủ tại các cơ quan, đơn vị, góp phần làm chuyển biến tích cực về nhận thức đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Các cơ quan đơn vị đã xây dựng quy chế, quy định; các thôn, bản, đội xây dựng hương ước, quy ước để việc thực hiện dân chủ trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

- Nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ của cấp ủy, chính quyền, mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, người đứng đầu đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân có nhiều chuyển biến. Dân chủ được phát huy, dân chủ trực tiếp được mở rộng. Thực hiện dân chủ ở cơ sở được gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cải cách hành chính.

- Thực hiện QCDC đã góp phần chấn chỉnh lề lối, phong cách làm việc của cán bộ, công chức theo hướng gần dân, trọng dân, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Nhận thức, trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức người lao động được nâng cao; góp phần đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; phát huy vai trò của nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội; tạo sự chuyển biến trong nhận thức về quyền dân chủ.

- Qua thực hiện dân chủ cơ sở, cán bộ, công chức và nhân dân đã tích cực tham gia vào việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị trong cơ quan, đơn vị; tình hình an ninh chính trị ổn định, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân từng bước được nâng lên.

2. Tồn tại, hạn chế

² Báo cáo số 501/BC-UBND, ngày 15/6/2015 về tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Báo cáo số 500/BC-UBND, ngày 12/6/2015 về tổng Kết thi hành Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XI); Báo cáo số 607/BC-UBND, ngày 07/5/2018 báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ chính trị khóa XI “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”, Báo cáo số 1249/BC-UBND, ngày 25/11/2016 kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2016; Báo cáo số 1589/BC-UBND, ngày 09/11/2017 kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2017; Báo cáo số 1647/BC-UBND, ngày 19/11/2018 kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018; Báo cáo số 746/BC-UBND, ngày 25/5/2019 kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo số 1752/BC-UBND, ngày 01/11/2019 kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2019; Báo cáo số 410/BC-UBND, ngày 02/11/2020 kết quả công tác xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2020, Báo cáo số 713/BC-UBND, ngày 20/5/2020 kết quả việc thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ ở một số cơ quan đơn vị, UBND một số xã đôi khi chưa thường xuyên và chưa đảm bảo nội dung theo quy định.

- Năng lực hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng một số nơi còn hạn chế.

- Việc cải tiến, tác phong, lề lối làm việc, thực hiện chức trách công vụ của một số CB, CC, VC ở một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn chưa thực sự đạt hiệu quả cao.

3. Nguyên nhân

- Nhận thức của một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ về vai trò tầm quan trọng của việc thực hiện quy chế dân chủ;

- Các thành viên của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư công của một số nơi trình độ chuyên môn chưa cao.

- Một số CB, CC, VC chất lượng, năng lực, hiệu quả, kinh nghiệm làm việc đôi khi còn hạn chế.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ chuyên đề về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở cho thành viên Ban chỉ đạo các cấp, tổ chức tham quan các mô hình điểm để học hỏi trao đổi kinh nghiệm.

Trên đây là Báo cáo kết quả việc thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- Thành viên đoàn giám sát;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo UBND huyện (b/c);
- Ban chỉ đạo XDQCDC ở cơ sở huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mùa Va Hồ